

UBND TỈNH CAO BẰNG  
**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

Số: /SGDDĐT-QLCLCNTT  
V/v hướng dẫn tổ chức tuyển sinh  
lớp 10 trường trung học phổ thông  
năm học 2026 - 2027

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cao Bằng, ngày tháng 4 năm 2026

Kính gửi:

- Các trường trung học phổ thông;
  - UBND các xã, phường.
- (Sau đây gọi chung là các đơn vị)

Thực hiện Kế hoạch số 730/KH-UBND ngày 18/3/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về tuyển sinh lớp 6 trường phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở, tuyển sinh lớp 10 trường trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm học 2026 - 2027 (Kế hoạch số 730/KH-UBND) và các quy định hiện hành; Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) hướng dẫn tổ chức tuyển sinh lớp 10 trường THPT năm học 2026 - 2027 như sau:

## **I. LỊCH THI VÀ KẾ HOẠCH CHUẨN BỊ, TỔ CHỨC KỲ THI**

- 1. Lịch thi:** thực hiện theo Phụ lục I.
- 2. Kế hoạch chuẩn bị, tổ chức kỳ thi:** thực hiện theo Phụ lục II.

## **II. HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH VÀ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN**

### **1. Hội đồng tuyển sinh**

#### **a) Hội đồng tuyển sinh**

Mỗi trường trung học phổ thông (THPT) thành lập 01 (một) Hội đồng tuyển sinh (HĐTS) do Giám đốc Sở GDĐT quyết định thành lập, thành phần gồm: Chủ tịch là Hiệu trưởng hoặc Phó hiệu trưởng; Phó Chủ tịch là Phó hiệu trưởng hoặc Tổ trưởng chuyên môn; thư ký và ủy viên là giáo viên, nhân viên của trường.

#### **b) Nhiệm vụ của HĐTS**

- Tổ chức phát hành và nhận hồ sơ của thí sinh đăng ký dự tuyển tại trường và Trường THPT Chuyên<sup>1</sup>, Trường PTDTNT tỉnh; nhập dữ liệu và bàn giao hồ sơ đăng ký dự tuyển của thí sinh cho Trường THPT Chuyên, Trường PTDTNT tỉnh.

- Chịu trách nhiệm về hồ sơ, điều kiện dự tuyển của thí sinh đăng ký tại trường mình. Đối với các loại giấy tờ trong hồ sơ là bản sao không có chứng thực thì yêu cầu xuất trình bản chính để đối chiếu, người đối chiếu phải ký xác nhận vào bản sao và chịu trách nhiệm về tính chính xác của bản sao so với bản chính; các minh chứng thuộc diện tuyển thẳng: (1) học sinh học tại trường PTDTNT THCS, căn cứ theo học bạ cấp THCS; (2) học sinh là người dân tộc

<sup>1</sup>Đối với thí sinh nộp hồ sơ dự thi tại Trường THPT thành phố Cao Bằng thì Trường THPT Chuyên sẽ thu trực tiếp tại Trường THPT thành phố Cao Bằng.

thiểu số rất ít người, căn cứ theo giấy khai sinh; (3) học sinh khuyết tật, căn cứ theo giấy xác nhận khuyết tật đúng mẫu quy định hiện hành.

- Tổ chức nhập thông tin đăng ký dự tuyển của thí sinh đảm bảo đầy đủ, chính xác; quá trình nhập phải có ít nhất 04 người, gồm: 01 người đọc, 01 người soát đọc, 01 người nhập, 01 người soát nhập; lập danh sách thí sinh đủ điều kiện tuyển thẳng theo mẫu tại Phụ lục III.

- Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ xét trúng tuyển theo quy định và thực hiện các nội dung tại Phụ lục II.

## **2. Đối tượng tuyển sinh, địa bàn tuyển sinh, đăng ký dự tuyển**

### **2.1. Đối tượng tuyển sinh**

#### a) Trường THPT

Gồm học sinh, học viên (gọi chung là học sinh) hoàn thành chương trình THCS, tốt nghiệp THCS (đối với học sinh đã tốt nghiệp THCS trước năm học 2025 - 2026), trong độ tuổi vào học lớp 10 theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học, trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học và có thường trú hoặc tạm trú (trừ Trường PTDTNT tỉnh) trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

#### b) Trường THPT Chuyên

Học sinh đáp ứng các quy định tại tiết a, điểm 2.1, khoản 2, mục II Công văn này và đáp ứng thêm các tiêu chí sau:

- Kết quả rèn luyện (hoặc hạnh kiểm) và kết quả học tập (hoặc học lực) đạt từ mức khá trở lên trong các năm học cấp THCS.

- Điểm trung bình môn chuyên đăng ký dự thi của năm học lớp 9 từ 7,0 trở lên (thí sinh dự thi các môn chuyên Vật lý, Hóa học, Sinh học có điểm trung bình môn Khoa học tự nhiên từ 7,0 trở lên; thí sinh dự thi chuyên Lịch sử có điểm trung bình môn Lịch sử và Địa lý từ 7,0 trở lên).

#### c) Trường PTDTNT tỉnh

Học sinh đáp ứng các quy định tại tiết a, điểm 2.1, khoản 2, mục II Công văn này và thuộc đối tượng quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 9 Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT<sup>2</sup>, được chia thành các nhóm đối tượng như sau:

- Nhóm đối tượng 1: học sinh là người DTTS mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh:

+ Nhóm đối tượng 1.a: tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào DTTS và miền núi theo quy định của cấp có thẩm quyền.

+ Nhóm đối tượng 1.b: tại xã, phường thuộc khu vực II và khu vực I vùng đồng bào DTTS và miền núi theo quy định của cấp có thẩm quyền.

- Nhóm đối tượng 2 theo quy định tại điểm c khoản 7 Điều 18 Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT gồm:

<sup>2</sup> Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú.

+ Học sinh DTTS rất ít người quy định tại Nghị định số 57/2017/NĐ-CP<sup>3</sup>.

+ Học sinh trung học cơ sở thuộc đối tượng quy định tại Điều 9 Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT và đạt giải cấp quốc gia do Bộ GDĐT tổ chức hoặc phối hợp với các bộ và cơ quan ngang bộ tổ chức trên quy mô toàn quốc đối với các cuộc thi, kỳ thi, hội thi về văn hóa, văn nghệ, thể thao, cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật; đạt giải cuộc thi quốc tế do Bộ trưởng Bộ GDĐT quyết định chọn cử.

- Nhóm đối tượng 3: học sinh là người dân tộc Kinh mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh ở xã, thôn đặc biệt khó khăn.

**2.2. Địa bàn tuyển sinh (vùng tuyển):** trên địa bàn toàn tỉnh Cao Bằng.

**2.3. Đăng ký dự tuyển**

- Mỗi học sinh được đăng ký dự tuyển tối đa vào 03 trường gồm: Trường THPT Chuyên (tối đa 02 môn chuyên không cùng buổi thi), Trường PTDTNT tỉnh và 01 trường THPT trên địa bàn tỉnh.

- Học sinh thuộc đối tượng tuyển thẳng vào trường THPT ngoài đăng ký dự tuyển vào 01 trường THPT nếu đăng ký dự tuyển vào Trường THPT Chuyên, Trường PTDTNT tỉnh thì học sinh phải tham gia dự thi để lấy điểm xét tuyển vào Trường THPT Chuyên, Trường PTDTNT tỉnh.

- Học sinh thuộc đối tượng tuyển thẳng vào Trường PTDTNT tỉnh ngoài đăng ký dự tuyển Trường PTDTNT tỉnh nếu đăng ký dự tuyển vào Trường THPT Chuyên thì học sinh phải tham gia dự thi để lấy điểm xét tuyển vào Trường THPT Chuyên.

- Quy định về nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển như sau:

(1) Học sinh đăng ký dự tuyển vào trường THPT nào thì nộp 01 bộ hồ sơ (học bạ bản chính) tại trường THPT đăng ký dự tuyển.

(2) Học sinh đăng ký dự tuyển vào Trường THPT Chuyên và 01 trường THPT thì nộp 02 bộ hồ sơ tại trường THPT đăng ký dự tuyển:

- 01 bộ hồ sơ (có bản chính học bạ) để dự tuyển trường THPT.

- 01 bộ hồ sơ (có bản sao học bạ) để dự tuyển Trường THPT Chuyên.

(3) Học sinh đăng ký dự tuyển vào Trường PTDTNT tỉnh và 01 trường THPT thì nộp 02 bộ hồ sơ tại trường THPT đăng ký dự tuyển:

- 01 bộ hồ sơ (có bản chính học bạ) để dự tuyển trường THPT.

- 01 bộ hồ sơ (có bản sao học bạ) để dự tuyển Trường PTDTNT tỉnh.

(4) Học sinh đăng ký dự tuyển vào Trường THPT Chuyên, Trường PTDTNT tỉnh và 01 trường THPT thì nộp 03 bộ hồ sơ tại trường THPT đăng ký dự tuyển:

<sup>3</sup> Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ Quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người.

- 01 bộ hồ sơ (có bản chính học bạ) để dự tuyển trường THPT.
- 01 bộ hồ sơ (có bản sao học bạ) để dự tuyển Trường THPT Chuyên.
- 01 bộ hồ sơ (có bản sao học bạ) để dự tuyển Trường PTDTNT tỉnh.

(5) Học sinh đăng ký dự tuyển vào Trường THPT Chuyên và Trường PTDTNT tỉnh thì nộp 02 bộ hồ sơ tại Trường THPT Chuyên:

- 01 bộ hồ sơ (bản chính học bạ) để dự tuyển Trường THPT Chuyên.
- 01 bộ hồ sơ (bản sao học bạ) để dự tuyển Trường PTDTNT tỉnh.

(6) Học sinh chỉ đăng ký dự tuyển vào Trường THPT Chuyên nộp 01 bộ hồ sơ (bản chính học bạ) tại Trường THPT Chuyên.

(7) Học sinh chỉ đăng ký dự tuyển vào Trường PTDTNT tỉnh nộp 02 bộ hồ sơ tại Trường THPT nơi thí sinh đăng ký để dự thi (theo Phụ lục IV), gồm: 01 bộ hồ sơ (bản chính học bạ nộp vào Trường PTDTNT tỉnh) và 01 bộ hồ sơ (bản sao học bạ nộp tại trường THPT dự thi).

(8) Một số lưu ý về đăng ký dự tuyển

- Sau ngày 01/6/2026 học sinh không được thay đổi nguyện vọng đã đăng ký dự tuyển.

- Học sinh rút hồ sơ đăng ký dự tuyển trước khi Sở GDĐT phê duyệt kết quả tuyển sinh sẽ không được xét vào bất cứ trường THPT nào trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

- Học sinh nộp hồ sơ không đúng hoặc không đầy đủ theo quy định tại trường THPT nơi đăng ký dự tuyển sẽ không được tham gia dự tuyển. Trường hợp có tình nộp hồ sơ không đúng quy định, kết quả thi sẽ không được công nhận.

- Học sinh được phép nộp hồ sơ bản sao nếu tham gia xét tuyển vào các trường quân đội, công an khi đó phải có thêm giấy chứng nhận có tên trong danh sách tuyển sinh vào các trường quân đội, công an của Ban Chỉ huy quân sự xã/phường hoặc Công an xã/phường.

- Khi đã trúng tuyển vào học lớp 10 THPT, học sinh chỉ được phép chuyển trường theo quy định hiện hành.

### **3. Hồ sơ tuyển sinh**

#### **3.1. Trường THPT**

- (1) Bản kê khai thông tin học sinh.
- (2) Bản sao giấy khai sinh.
- (3) Bản chính học bạ THCS.
- (4) Giấy chứng nhận chế độ ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).

(5) Giấy xác nhận do UBND xã, phường (đối với người học đã tốt nghiệp THCS từ những năm trước) không trong thời gian thi hành án phạt tù, cải tạo không giam giữ hoặc vi phạm pháp luật.

(6) Bản sao căn cước công dân hoặc các căn cứ hợp pháp khác để xác định thông tin cư trú<sup>4</sup>.

(7) 02 ảnh 4cm x 6cm.

(8) Các minh chứng để cộng điểm khuyến khích; minh chứng để xét ưu tiên xét trúng tuyển trong trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối của trường mà thí sinh trùng điểm nhau: (1) đạt giải kỳ thi, cuộc thi cấp tỉnh về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao do ngành GDĐT tổ chức; (2) hộ nghèo; (3) hộ cận nghèo.

Đối với học sinh thuộc diện tuyển thẳng nộp thêm 01 bản minh chứng tuyển thẳng (trừ đối tượng học sinh trường PTDTNT) nộp về Sở GDĐT.

### **3.2. Trường THPT Chuyên**

(1) Bản kê khai thông tin học sinh.

(2) Bản sao giấy khai sinh.

(3) Bản sao học bạ THCS (*nếu học sinh chỉ dự tuyển vào Trường THPT Chuyên hoặc dự tuyển vào Trường THPT Chuyên và Trường PTDTNT tỉnh thì nộp bản chính tại Trường THPT Chuyên*).

(4) Bản sao căn cước công dân hoặc các căn cứ hợp pháp khác để xác định thông tin cư trú.

(5) 02 ảnh 4cm x 6cm.

(6) Giấy chứng nhận chế độ ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).

(7) Giấy xác nhận do UBND xã, phường cấp (đối với người học đã tốt nghiệp THCS từ những năm trước) không trong thời gian thi hành án phạt tù, cải tạo không giam giữ hoặc vi phạm pháp luật.

(8) Các minh chứng để cộng điểm khuyến khích; minh chứng để xét ưu tiên xét trúng tuyển trong trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối của trường mà thí sinh có điểm bằng nhau: (1) đạt giải kỳ thi, cuộc thi cấp tỉnh về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao do ngành GDĐT tổ chức; (2) hộ nghèo; (3) hộ cận nghèo.

### **3.3. Trường PTDTNT tỉnh**

(1) Bản kê khai thông tin học sinh.

(2) Bản sao giấy khai sinh.

(3) Bản sao học bạ THCS (*nếu học sinh chỉ dự tuyển vào Trường PTDTNT tỉnh thì nộp bản chính*).

(4) Giấy chứng nhận chế độ ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).

(5) Bản sao căn cước công dân và căn cứ hợp pháp để xác nhận thông tin về cư trú.

(6) 02 ảnh 4cm x 6cm.

<sup>4</sup> Công văn số 72/UBND-NC ngày 12/01/2023 của UBND tỉnh về việc thực hiện các phương thức thay thế sổ hộ khẩu, sổ tạm trú từ ngày 01/01/2023.

(7) Giấy xác nhận do UBND xã, phường (đối với người học đã tốt nghiệp THCS từ những năm trước) không trong thời gian thi hành án phạt tù, cải tạo không giam giữ hoặc vi phạm pháp luật.

(8) Các minh chứng để cộng điểm khuyến khích; minh chứng để xét ưu tiên xét trúng tuyển trong trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối của trường mà thí sinh trùng điểm nhau: (1) đạt giải kỳ thi, cuộc thi cấp tỉnh về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao do ngành GDĐT tổ chức; (2) hộ nghèo; (3) hộ cận nghèo.

Nội dung học sinh là người dân tộc thiểu số mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh (theo từng nhóm đối tượng) căn cứ vào xác nhận của công an.

**Ghi chú:**

(1) Đối với học sinh tốt nghiệp THCS trước năm học 2025 - 2026 thì hồ sơ bổ sung Bằng tốt nghiệp THCS hoặc bản sao Bằng tốt nghiệp THCS.

(2) Bản sao là bản photocopy xuất trình kèm theo bản chính để đối chiếu hoặc bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực.

**4. Nhập dữ liệu đăng ký dự tuyển**

Các HĐTS thống nhất nhập dữ liệu trên phần mềm do Sở GDĐT cung cấp, đảm bảo chính xác, đầy đủ thông tin theo yêu cầu; thực hiện các nội dung theo quy định tại Phụ lục II.

**III. ĐỊA ĐIỂM DỰ THI**

- Thí sinh đăng ký dự tuyển vào Trường THPT Chuyên dự thi tại Trường THPT Chuyên.

- Thí sinh đăng ký dự tuyển vào Trường PTDTNT tỉnh dự thi tại các trường THPT theo Phụ lục IV đính kèm.

- Thí sinh đăng ký dự tuyển vào các trường THPT dự thi tại trường THPT nơi đăng ký nguyện vọng.

**IV. XÉT TRÚNG TUYỂN**

**1. Quy định về xét trúng tuyển**

Thực hiện theo điểm 2.11 khoản 2 mục II Kế hoạch số 730/KH-UBND.

**2. Nguyên tắc xét trúng tuyển**

Thực hiện theo quy định tại điểm 2.12 khoản 2 mục II Kế hoạch số 730/KH-UBND.

**3. Xét tuyển sinh bổ sung và tuyển sinh lần 2**

**3.1. Tuyển sinh bổ sung**

- Thực hiện theo điểm 2.13 khoản 2 mục II Kế hoạch số 730/KH-UBND.

- Đối với Trường THPT Chuyên, Trường PTDTNT tỉnh: những thí sinh đã trúng tuyển trường khác mà không có nguyện vọng tham gia xét bổ sung thì phải có đơn xin và xác nhận của phụ huynh.

**3.2. Xét tuyển sinh lần 2:** các trường thực hiện thông báo tuyển sinh lần 2 trên địa bàn toàn tỉnh đối với tất cả các thí sinh đủ điều kiện tham gia xét trúng tuyển (chưa trúng tuyển vào trường THPT nào), thực hiện tiếp nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển và thực hiện xét tuyển theo quy định tại Phụ lục II.

#### **4. Hồ sơ xét trúng tuyển**

##### **4.1. Hồ sơ xét tuyển**

- Biên bản xét tuyển của HĐTS (kèm theo danh sách thí sinh tham dự xét tuyển: danh sách thí sinh tuyển thẳng, danh sách thí sinh tham gia thi tuyển, danh sách thí sinh rút hồ sơ trước khi xét tuyển (nếu có)).

- Phương án xét tuyển.

- Tờ trình kèm theo danh sách thí sinh dự kiến trúng tuyển.

- Các biên bản liên quan khác.

##### **4.2. Hồ sơ xét tuyển sinh bổ sung**

- Biên bản xét tuyển sinh bổ sung của HĐTS (kèm theo: danh sách thí sinh tham gia xét tuyển bổ sung, danh sách thí sinh đã dự thi tại trường nhưng chưa trúng tuyển, danh sách thí sinh trúng tuyển lần đầu đã rút hồ sơ, danh sách thí sinh chưa trúng tuyển đã rút hồ sơ).

- Tờ trình kèm theo danh sách thí sinh dự kiến trúng tuyển.

- Các biên bản liên quan khác.

**4.3. Hồ sơ xét tuyển sinh lần 2** (đối với các trường: có số chỉ tiêu giao nhiều hơn số thí sinh đăng ký dự tuyển hoặc không đủ nguồn tuyển)

- Biên bản xét tuyển của HĐTS (kèm theo: danh sách thí sinh tham gia xét trúng tuyển; danh sách thí sinh đã dự thi tại trường nhưng chưa trúng tuyển; danh sách thí sinh đã dự thi tại các trường khác nhưng chưa trúng tuyển đăng ký dự tuyển tại trường; danh sách thí sinh trúng tuyển lần đầu đã rút hồ sơ; danh sách thí sinh chưa trúng tuyển đã rút hồ sơ; danh sách thí sinh thuộc đối tượng miễn thi, thí sinh thuộc đối tượng tuyển thẳng chưa đăng ký dự tuyển lần đầu).

- Tờ trình kèm theo danh sách thí sinh dự kiến trúng tuyển.

- Các biên bản liên quan khác.

#### **5. Điều kiện và trình tự duyệt xét trúng tuyển**

Thực hiện theo điểm 2.14 khoản 2 mục II Kế hoạch số 730/KH-UBND.

### **V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO**

#### **1. Chế độ báo cáo**

Các đơn vị thực hiện báo cáo đảm bảo kịp thời, đúng biểu mẫu của Sở GDĐT; cập nhật đầy đủ số liệu của kỳ thi và kiểm tra đảm bảo chính xác trước khi báo cáo Sở GDĐT.

#### **2. Địa chỉ nhận báo cáo**

- Email: phongtkd.socaobang@moet.edu.vn.

- Địa chỉ: tầng 5, Sở Giáo dục và Đào tạo, Tòa B, Trụ sở làm việc các sở, ban, ngành phường Thục Phán, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ các nội dung trên, các đơn vị triển khai thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- UBND tỉnh (để b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Website Sở;
- Lưu: VT, QLCLCNTT<sub>(LH)</sub>.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Đàm Thị Trung Thu**